

# XÂY DỰNG THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG

**ThS. Phạm Thu Thuận**

*Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Thành Đông*

*Email: thuanpt@thanhdong.edu.vn*

## TÓM TẮT

*Xây dựng thư viện điện tử (thư viện số) dựa trên nền tảng thư viện truyền thống là xu hướng tất yếu của các trường đại học trong và ngoài nước. Để xây dựng được một thư viện điện tử có đầy đủ chức năng, cần có cách tiếp cận đúng và những bước đi thích hợp. Vì nó đòi hỏi phải có sự đầu tư về công nghệ, cơ sở hạ tầng CNTT để thực hiện nguồn tài liệu số. Đây cũng là những yêu cầu đặt ra cho thư viện điện tử của Trường Đại học Thành Đông.*

**Từ khoá:** *Thư viện điện tử, Thư viện Đại học Thành Đông.*

## SUMMARY

*Building an electronic library, or digital library, based on traditional library platforms is an inevitable trend for universities both domestically and internationally. To construct a fully functional digital library, it is necessary to adopt the correct approach and suitable steps. This necessitates an investment in technology and IT infrastructure to facilitate digital resources. These requirements also apply to the electronic library of Thanh Dong University*

**Keywords:** *Electronic library, Thanh Dong University Library.*

## 1. GIỚI THIỆU

Trong sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo của cả nước, giáo dục và đào tạo đại học đóng vai trò hết sức quan trọng, đóng góp hiệu quả vào công cuộc xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Trường Đại học Thành Đông với hơn 10 năm thành lập, xây dựng và phát triển đã có nhiều thăng trầm, nhiều lúc tưởng chừng như phải “bỏ cuộc” với bao khó khăn, thách thức nhưng rồi lại tự mình thay đổi, tự mình vươn lên đứng vững và phát triển. Việc đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là đào tạo theo tín chỉ, đào tạo trực tuyến của nhà trường luôn được quan tâm hàng đầu. Chính vì vậy, việc đòi hỏi thư viện cần phải có

những sự thay đổi trong việc áp dụng các thành tựu của khoa học công nghệ vào hoạt động của mình nhằm thay đổi cách thức *chọn lọc, bổ sung, tổ chức và phân phối thông tin*. Thư viện điện tử được xem là một kho thông tin có tổ chức với các dịch vụ liên kết, trong đó thông tin được lưu trữ ở dạng số và có thể truy cập sử dụng thông tin này thông qua mạng internet.

Xây dựng thư viện số kết hợp với phương thức thư viện truyền thống sẽ phục vụ có hiệu quả hơn, giúp cho người học chủ động trong việc sắp xếp thời gian học tập, họ không phải đến thư viện cũng có thể lấy được tài liệu qua hệ thống mạng thông tin ở mọi lúc, mọi nơi. Đó là

điều kiện rất tốt nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

*Đối với sinh viên, học viên:* ngày nay nhu cầu thông tin của sinh viên ngày càng đa dạng. Trong quá trình điều tra khảo sát sinh viên Trường Đại học Thành Đông, chúng tôi thấy rằng sinh viên hiện nay hầu hết truy cập internet để tìm kiếm và tham khảo tài liệu mọi lúc, mọi nơi bằng các thiết bị như máy tính, điện thoại di động, ipad... Như vậy, sinh viên bây giờ không chỉ cần những tài liệu, thông tin dưới dạng truyền thống, họ có nhu cầu cao về các loại tài liệu điện tử. Việc tiếp cận các tài liệu điện tử không những giúp người dùng tương tác tiếp thu một cách trực quan, sinh động nhất mà còn giảm thiểu chi phí để mua các tài liệu bản giấy. Sinh viên, học viên chủ động trong học tập, tự nghiên cứu là chính. Do đó, họ luôn mong muốn được tiếp cận và sử dụng các tài liệu trên mạng, CSDL online, ebook phục vụ cho hoạt động học tập, nghiên cứu.

Thư viện số cho phép sinh viên sử dụng nhiều tiện ích hơn. Không phải trực tiếp đến thư viện để đọc tài liệu, ghi chép hay chờ đợi để đăng ký sao chụp tài liệu hoặc đưa ra yêu cầu thu thập, cập nhật thông tin và phải đến lấy kết quả; bạn đọc có thể chủ động tạo ra các bộ sưu tập cá nhân chỉ với một tài khoản người dùng và những thao tác giản đơn trên mạng máy tính hoặc bất kỳ thiết bị điện tử thông minh nào, dễ dàng tìm kiếm lại những tư liệu số nhanh chóng. Như vậy, thư viện số góp phần to lớn trong việc đáp ứng nhu cầu thông tin cho người học và cán bộ, giảng viên.

*Đối với thư viện:* Xây dựng thư viện số có vai trò hết sức quan trọng: giúp thư viện đỡ tốn kinh phí xây dựng kho tàng, kinh phí bổ sung tài liệu, bảo quản tài

liệu, tăng tuổi thọ, thời gian lưu trữ tài liệu lâu hơn. Thư viện điện tử cho phép thư viện trao đổi các biểu ghi thư mục xuất phát từ các nguồn khác nhau, khắc phục hàng rào địa lý, ngôn ngữ. Không những thế, còn cho phép cán bộ sắp xếp, lựa chọn dữ liệu theo một quy tắc thống nhất, đảm bảo tính nhất quán trong khi diễn đạt một tiêu đề hay điểm truy nhập đối với các tài liệu, tạo thuận lợi cho hoạt động tra cứu thông tin và phục vụ bạn đọc. Từ đó, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của thư viện.

*Đối với nhà trường:* việc xây dựng thư viện số không chỉ là một phần nhiệm vụ của công tác chuyển đổi số trong giáo dục - đào tạo; mà còn là nhiệm vụ quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu, sứ mạng đào tạo nguồn nhân lực theo định hướng ứng dụng của nhà trường trong giai đoạn 2020-2025.

## **2. THỰC TRẠNG XÂY DỰNG THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÀNH ĐÔNG**

### **2.1. Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật của thư viện điện tử**

Thư viện số là kết quả của ứng dụng các thành tựu của CNTT vào hoạt động thư viện, vì vậy hạ tầng CNTT được coi là những yếu tố quan trọng cấu thành nên thư viện số.

- **Phần cứng:** bao gồm hệ thống máy chủ, máy trạm và các thiết bị ngoại vi.

+ Máy chủ là thiết bị để cài đặt phần mềm thư viện số, quản trị cơ sở dữ liệu để cung cấp các dịch vụ và thông tin. Giải pháp công nghệ quản trị thư viện điện tử Trường Đại học Thành Đông: ASP.Net MVC 5, Bootstrap, HTML và CSS; hệ quản trị cơ sở dữ liệu SQL.

+ Máy trạm: là máy dành cho cán bộ thư viện cập nhật thông tin với thư

viện số và các máy tính để người dùng tin (bạn đọc) sử dụng trong quá trình sử dụng thư viện số. Có 2 loại máy trạm: máy phục vụ công tác chuyên môn nghiệp vụ, quản lý hành chính - văn phòng và máy phục vụ bạn đọc tra cứu hay sử dụng khai thác thông tin, tài liệu số.

+ Máy Scanner hiện đại, tốc độ cao;

+ Đầu đĩa CD/DVD để sao lưu lại các tài liệu đã hoàn thiện làm bản dự phòng đề phòng sự cố.

+ Ổ cứng di động phục vụ cho việc lưu trữ dữ liệu và các bản sao tài liệu số hóa;

- **Hệ thống mạng:** Thư viện vận hành trên hạ tầng mạng của tòa nhà A. Hiện tại đang sử dụng hệ thống mạng cáp quang kết nối internet với đường kênh truyền LeaseLine 100Mbps. Tốc độ truy cập nhanh, đáp ứng được nhu cầu tìm kiếm thông tin trên internet. Hệ thống mạng LAN: các khu nhà, các tòa nhà, các tầng, các phòng ban đều có sự kết nối với nhau.

## 2.2. Xây dựng kho tài liệu số hoá

*Thư viện điện tử được bố trí trên giao diện web [1] bao gồm các phần giới thiệu, tin tức, hướng dẫn sử dụng và phần quan trọng nhất là “Tài nguyên thông tin”*

### *i) Quy mô của các bộ sưu tập*

- Nguồn tài nguyên nội sinh: bao gồm giáo trình - bài giảng; luận văn thạc sỹ; khóa luận hoặc đề án tốt nghiệp; đề tài NCKH. Với số lượng 23 mã ngành đào tạo trình độ đại học và 5 mã ngành đào tạo trình độ thạc sỹ như hiện nay thì nguồn tài liệu này là vô cùng lớn.

- Sách web: được phân ra thành 2 nhóm: nguồn sách của thư viện và nguồn sách của các tổ chức hoặc thư viện khác. Hiện nay Thư viện số đã update được

1520 đầu sách vào trong phần nguồn sách của thư viện.

### *ii) Vấn đề bản quyền tài liệu số hoá*

Vấn đề bản quyền là vấn đề rất quan trọng đối với các thư viện hiện nay. Vấn đề này được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ, số 36/2009/QH12, ngày 19/6/2009 [2 trang 6] như sau:

*“Điều 25. Các trường hợp sử dụng tác phẩm đã công bố không phải xin phép, không phải trả tiền nhuận bút, thù lao.*

*1. Các trường hợp sử dụng tác phẩm đã công bố không phải xin phép, không phải trả tiền nhuận bút, thù lao bao gồm:*

*a) Tự sao chép một bản nhằm mục đích nghiên cứu khoa học, giảng dạy của cá nhân;*

*b) Trích dẫn hợp lý tác phẩm mà không làm sai ý tác giả để bình luận hoặc minh họa trong tác phẩm của mình;*

*c) Trích dẫn tác phẩm mà không làm sai ý tác giả để viết báo, dùng trong ấn phẩm định kỳ, trong chương trình phát thanh, truyền hình, phim tài liệu;*

*d) Trích dẫn tác phẩm để giảng dạy trong nhà trường mà không làm sai ý tác giả, không nhằm mục đích thương mại;*

*đ) Sao chép tác phẩm để lưu trữ trong thư viện với mục đích nghiên cứu;*

*e) Biểu diễn tác phẩm sân khấu, loại hình biểu diễn nghệ thuật khác trong các buổi sinh hoạt văn hoá, tuyên truyền cổ động không thu tiền dưới bất kỳ hình thức nào;*

*g) Ghi âm, ghi hình trực tiếp buổi biểu diễn để đưa tin thời sự hoặc để giảng dạy;*

*h) Chụp ảnh, truyền hình tác phẩm tạo hình, kiến trúc, nhiếp ảnh, mỹ thuật*

ứng dụng được trưng bày tại nơi công cộng nhằm giới thiệu hình ảnh của tác phẩm đó;

i) Chuyển tác phẩm sang chữ nổi hoặc ngôn ngữ khác cho người khiếm thị;

k) Nhập khẩu bản sao tác phẩm của người khác để sử dụng riêng.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng tác phẩm quy định tại khoản 1 Điều này không được làm ảnh hưởng đến việc khai thác bình thường tác phẩm, không gây phương hại đến các quyền của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả; phải thông tin về tên tác giả và nguồn gốc, xuất xứ của tác phẩm.

3. Các quy định tại điểm a và điểm đ khoản 1 Điều này không áp dụng đối với tác phẩm kiến trúc, tác phẩm tạo hình, chương trình máy tính.”

Như vậy, việc số hóa tài liệu cho thư viện số là không vi phạm bản quyền nếu: Tài liệu nằm ngoài bản quyền hoặc tài liệu được bảo hộ bản quyền nhưng số hóa để sử dụng với mục đích phi thương mại trong phạm vi hạn chế của thư viện, trường học, viện nghiên cứu

### iii) Xử lý bản quyền tác giả [3]

- **Nhóm tài liệu không có bản quyền:** Theo qui định, các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, văn bản thuộc lĩnh vực tư pháp và bản dịch chính thức của các văn bản đó. Những tài liệu mang tính chất phổ biến luật pháp, chính sách, đường lối chính trị của Đảng và Nhà nước, tài liệu của các cơ quan hành pháp, lập pháp,...là những tài liệu không thuộc diện bản quyền. Đối với diện này, cần tiến hành lựa chọn và số hóa sang bản điện tử, tiến hành biên mục vào CSDL và phục vụ trực tuyến trên không gian mạng với các dịch vụ của Thư viện số. Đồng thời, cán bộ, giảng viên và

sinh viên trong Trường cũng có thể sử dụng bản điện tử hoặc bản giấy của các loại tài liệu thuộc nhóm này trong giảng dạy, học tập.

- **Nhóm tài liệu có bản quyền thuộc về Trường:** Bao gồm: luận văn, luận án, khóa luận, bài giảng, bài phát biểu, giáo trình, tài liệu tham khảo, công trình và sản phẩm công trình nghiên cứu khoa học, kỹ yếu hội thảo, nội san ngoại ngữ, phần mềm, CSDL, chương trình máy tính được tạo lập bởi cán bộ giảng viên của Trường và từ hoạt động của Nhà trường. Đối với nhóm tài liệu này, Nhà trường có quyền tổ chức phổ biến và khai thác theo chính sách của Trường, được bảo hộ về quyền tác giả đối với tài liệu.

- **Nhóm tài liệu có bản quyền không thuộc về Trường:** Nhóm tài liệu này được mua, biếu, tặng, được tạo nên từ các tổ chức, cá nhân ngoài hoạt động của Trường. Tuy nhiên, các điều khoản thỏa thuận trong việc mua, biếu, tặng các tài liệu này đã bao gồm thỏa thuận về quyền tài sản và các quyền được phép liên quan. Mức độ quyền sẽ được quy định tùy theo từng hợp đồng và văn bản kí kết thỏa thuận. Đối với nhóm tài liệu này, cần tiến hành thực thi luật bản quyền theo các điều khoản đã được thỏa thuận. Các tài liệu không có điều khoản cho phép sao chép và phân phối, chỉ được sử dụng với mục đích phi thương mại với các biện pháp thực thi bản quyền theo luật.

- Các biện pháp chung: Ngoài việc thực thi các qui định về sở hữu trí tuệ và bản quyền tác giả, Thư viện tích cực thu thập, nghiên cứu, phổ biến văn bản luật về bản quyền tác giả, áp dụng các biện pháp công nghệ,...trong việc quản lí và thực thi

bản quyền tác giả tới đông đảo cán bộ, giảng viên và sinh viên toàn Trường.

### **2.3. Chuẩn bị nguồn nhân lực**

- Để xây dựng được nguồn thông tin của thư viện điện tử thì cần phải có đầy đủ nhân sự của các đơn vị phòng, khoa, viện, trung tâm. Các bộ sưu tập có chất lượng hay không phụ thuộc vào nguồn nhân sự này. Mỗi ngành sẽ tự biên soạn các nguồn thông tin, tài liệu, học liệu đặc thù và số hoá gửi về thư viện.

- Bổ sung nguồn nhân lực trẻ có trình độ chuyên môn tốt trong lĩnh vực hoạt động thông tin - thư viện. Nhân viên thư viện không chỉ là người giữ tài liệu, không chỉ là người trông coi thiết bị thư viện, mà còn phải thu thập tư liệu, lựa chọn bổ sung, xử lý, tổ chức phục vụ các bộ sưu tập số, biết xây dựng và vận hành thư viện điện tử. Đây là nhân tố quyết định đến sự phát triển của thư viện công nghệ.

### **2.4. Xây dựng các quy định và hướng dẫn sử dụng**

- Tập huấn đào tạo và hướng dẫn sử dụng cơ sở dữ liệu điện tử sẽ giúp đội ngũ nhân viên thư viện, cán bộ, giảng viên, sinh viên tiếp cận với cơ sở dữ liệu chuyên sâu, chính xác, đa chiều.

- Tổ chức các buổi thực hành trực tiếp trên phòng máy, để người dùng có cái nhìn trực quan từ việc tìm kiếm, xây dựng bộ sưu tập, số hoá tài liệu và upload tài liệu lên thư viện điện tử.

- Phát hành các tài liệu kỹ thuật và đăng tải video hướng dẫn từ tìm kiếm đến đăng ký tài khoản người dùng trên website.

- Ban hành quy định, quy chế sử dụng Thư viện điện tử.

## **3. NHẬN XÉT**

### **3.1. Kết quả**

- Được sự quan tâm, hỗ trợ và đầu tư của Ban Giám hiệu Nhà trường, cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ làm việc nói chung và thư viện điện tử nói riêng đã được đầu tư khá đầy đủ: 100% cán bộ giảng viên, nhân viên được đầu tư máy tính và có kết nối internet băng rộng. Hạ tầng công nghệ thông tin của nhà trường đáp ứng được việc vận hành thư viện điện tử.

- Thư viện điện tử Trường Đại học Thành Đông đã đi vào hoạt động với kết quả như sau:

+ Giao diện người dùng, quản trị trực quan, sinh động;

+ Có phân hệ tài liệu nội sinh, sách web; có tìm kiếm tài liệu theo khoa, ngành, luận văn, báo cáo...;

+ Xây dựng được nhiều sản phẩm và dịch vụ có chất lượng đáp ứng nhu cầu người sử dụng thư viện.

### **3.2. Hạn chế**

Quá trình hoạt động của thư viện điện tử, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế như sau:

- Một số khoa, trung tâm chưa thực sự thấy sự cần thiết của Thư viện điện tử, nên việc cung cấp các học liệu còn hạn chế. Nguyên nhân là mặc dù đã có quy định các giảng viên phải nộp bản mềm bài giảng môn học về Khoa. Tuy nhiên, do tâm lý lo sợ các bài giảng của mình khi đưa lên mạng sẽ bị sao chép, mất bản quyền do vậy nhiều giảng viên đã không thực hiện quy định này.

- Về luận văn, khóa luận và đồ án tốt nghiệp đây là nguồn tài liệu xám có giá trị khoa học cao khi bảo vệ xong sẽ được nộp lại thư viện; Vì vậy nên bổ sung trong thủ tục phần nhận giấy biên nhận và trong đó có mục Thư viện Trường Đại

học Thành Đông xin phép tác giả để được sự đồng ý đưa lên website TVS: “*Thư viện sẽ sử dụng các tài liệu này phục vụ cho mục đích học tập và nghiên cứu*”.

- Việc chia sẻ nguồn tài nguyên thông tin của Nhà trường còn ít. Vì mức độ khả năng liên kết đến đâu lại phụ thuộc vào sự hợp tác với các đơn vị, tổ chức khác và việc khai thác các tầng thông tin số hoá đó cũng có nhiều sự khác biệt; có những thông tin được khai thác tự do, miễn phí nhưng có những thông tin, cơ sở dữ liệu phải có tài khoản và phải trả tiền; Chính vì vậy cần phải có các quy định khi sử dụng các tài liệu liên kết.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác thư viện tham gia nhiều nhiệm vụ chuyên trách và chưa có sự ổn định cần thiết nên việc đầu tư thời gian để phát triển thư viện còn hạn chế. Việc cập nhật, số hoá dữ liệu upload lên thư viện điện tử vẫn đang được thực hiện bởi nhân sự của khoa Công nghệ thông tin.

### **3.3. Hướng phát triển**

Để hoàn chỉnh thư viện điện tử, đáp ứng nhu cầu người sử dụng thư viện trong thời đại mới cần:

- Bổ sung/ tích hợp nguồn thông tin điện tử qua việc mua, trao đổi tài liệu điện tử đã và đang được xuất bản (bản tin, tạp chí điện tử, các chế bản điện tử trước khi in ra giấy).

- Thư viện cần đẩy mạnh các chuyên đi khảo sát một số thư viện các trường đại học ở một số quốc gia trong khu vực, cũng như ở một số quốc gia có sự phát triển vượt bậc ở những môn ngành khoa học nhà trường đang trực tiếp giảng dạy. Nếu làm được điều này, mỗi

năm thư viện sẽ tiết kiệm được một số lượng kinh phí không nhỏ trong việc xây dựng kho tài liệu số, đặc biệt là những tài liệu chuyên ngành.

Không chỉ dừng lại ở việc tiết kiệm kinh phí cho vấn đề xây dựng tài liệu số, việc hợp tác quốc tế sẽ nâng cao được hiệu quả hoạt động của thư viện. Thư viện sẽ học hỏi được các kinh nghiệm trong biên mục tài liệu số của các thư viện trên thế giới, từ đó áp dụng vào thư viện mình, mang lại những sự thay đổi tích cực hơn.

- Xây dựng các liên kết đến các nguồn tài liệu trên internet, nhất là nguồn của các thư viện lớn.

- Xây dựng các quy định chặt chẽ về tính pháp lý: một mặt, tạo điều kiện thuận lợi các cá nhân tìm kiếm, xử lý, số hoá, chuyển giao thông tin; mặt khác bảo vệ thiết thực bản quyền tác giả đối với cơ sở dữ liệu cũng như những thông tin mà cá nhân, tổ chức sở hữu.

- Xây dựng lực lượng cán bộ thư viện chuyên trách thu thập, số hoá, bao gói thông tin.

## **4. KẾT LUẬN**

Thư viện điện tử trường Đại học Thành Đông đã dần hoàn thiện và trở thành giảng đường thứ 2 của Nhà trường. Tuy nhiên để có được một thư viện điện tử phát huy được hết khả năng, thì kho thông tin của thư viện phải được cập nhật và phát triển thường xuyên, chuẩn hoá hoạt động của thư viện, kiện toàn bộ máy hoạt động, xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng, từng bước đưa thư viện Trường Đại học Thành Đông phát triển theo hướng hiện đại, bền vững.

## TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

- [1]. Nguyễn Tiên Đức (2005), *Xây dựng Thư viện điện tử và vấn đề số hóa tài liệu ở Việt Nam*, Thông tin & thư viện, số 2, trang 14-18.
- [2]. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2009), *Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19/6/2009*.
- [3]. Lê Thị Thành Huế (2014), *Giải pháp xây dựng Thư viện số Trường Đại học Hà Nội*, Trường Đại học Hà Nội, Hà Nội.